

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **174/2019/HSST**
Ngày 09 tháng 10 năm 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Long**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Trần Phan Thị Hà**

2. Bà **Nguyễn Thị Lan Ka**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Bích Phương**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên tòa:

Bà **Võ Yến Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử vụ án hình sự thụ lý số: 182/2019/TL - HSST ngày 16 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 285/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2019 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Việt T**, sinh năm 1996; Đăng ký hộ khẩu: 17 Hẻm 34/5, ngõ 444 phố Đ, phường C, quận B, thành phố Hà Nội; Nơi ở: tổ 29 cụm 4 phường N, quận T, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12. Họ và tên bố: Nguyễn Huy H, sinh năm 1970; Họ và tên mẹ: Trương Thị Vân A, sinh năm 1974; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Họ và tên vợ: Trần Thu T, sinh năm 1994; Bị cáo có 01 con sinh năm 2017. Tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự (hết thời hiệu). Tạm giữ, tạm giam ngày 05 tháng 6 năm 2019, tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội, số giam: 2949T1 – buồng 17. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: anh **Nguyễn Quang A**, sinh năm 1995; Địa chỉ: Số 62 ngõ 77 N, phường P, quận B, thành phố Hà Nội. (vắng mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Huy H**, sinh năm 1970; Đăng ký hộ khẩu: 17 Hẻm 34/5 Ngõ 444 Đ, phường C, quận B, thành phố Hà Nội; Nơi ở: tổ 29 cụm 4 phường N, quận T, thành phố Hà Nội. (có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Việt T và Nguyễn Quang A (sinh năm 1995, HKTT: số 62 ngõ 77 N, phường P, quận B, thành phố Hà Nội) là bạn bè của nhau. Do có mâu thuẫn nên Quang A hẹn T gặp mặt tại quán điện tử số 52 ngõ 92 Đào Tấn, phường C, quận B, thành phố Hà Nội để giải quyết mâu thuẫn. Khoảng 14 giờ ngày 05/6/2019, T điều khiển xe máy Honda Wave màu trắng đỏ đen, biển kiểm soát 29B1 – 07336 đi từ ngõ 379 Đ đến gặp Quang A. Khi T đang dừng xe ở ngoài quán, Quang A từ trong quán chạy ra, dùng tay nắm 03 phát vào mắt trái của T, được mọi người can ngăn, Quang A bỏ đi, T bỏ chạy vào trong quán điện tử rửa mặt, cởi áo để trên bàn máy vi tính. Được khoảng 2, 3 phút sau thì Quang A quay lại quán điện tử, đứng ngoài cửa gọi T ra tiếp tục đánh nhau, tay phải Quang A cầm một thanh sắt nhọn ở gần đó. Trên đường đi ra cửa quán, T nhìn thấy trên bàn trong quán có một con dao, loại dao gọt hoa quả, chuôi bằng gỗ màu nâu dài khoảng 10 cm, lưỡi dao bản rộng khoảng 2 cm, dài khoảng 15 cm, một cạnh lưỡi dao mài sắc, một cạnh không mài. T cầm dao bằng tay trái, đồng thời cuộn chiếc áo T vừa cởi ra trước đó ra bên ngoài tay để che con dao. Ra đến cửa quán thấy Quang A không còn cầm thanh sắt nữa nhưng vẫn đang đứng chửi bới, thách thức, T lao tới, lấy tay phải rút dao đang cầm ở tay trái đâm nhiều nhát về phía Quang A. Tay phải T cầm chuôi dao, lưỡi dao quay hướng ra ngoài so với người, có nhát thì đâm theo hướng từ trên xuống dưới, có nhát đâm thẳng, đều hướng về phía thân trên của Quang A, có nhát trúng người, có nhát không trúng. Hai người giằng co, Quang A giơ hai tay lên đỡ và cố bắt dao của T nhưng không được.

Sau khi gây thương tích cho Quang A, khi đi qua khu vực trước cửa Ủy ban nhân dân phường C, T vứt con dao đi (hiện không thu hồi được con dao này). Đến 17 giờ ngày cùng ngày, T lên Công an phường C đầu thú. Công an thu giữ của T: 01 xe máy Honda Wave màu sơn đỏ, đen, trắng biển kiểm soát 29B1 – 07336.

Nguyễn Quang A được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức. Giấy chứng thương số 2643 ngày 20/6/2019 mô tả thương tích của Quang A như sau:

- Vết thương ngực 0,5 cm khoang liên sườn III đường giữa đòn trái không phì phò máu khí. Rỉ rào phế nang hai bên rõ, tim đều.

- Vết thương khoang liên sườn VII đường cạnh ức trái có tổ chức mỡ lòi ra kích thước 2cm, không phì phò máu khí.

- Bụng mềm. Sẹo mổ đường sườn lưng phải. Ấn đau thượng vị. Siêu âm: Ít dịch màng phổi trái. Dịch tự do ổ bụng. CT scanner ngực bụng: Hình ảnh tràn khí T thất, tràn khí dưới da thành ngực trái. Vết thương vùng thượng vị lệch trái xuyên cơ thẳng bụng, trụ trước cơ hoành trái, đứt sụn sườn 7 trái. Hình ảnh dịch – khí tự do ổ bụng. Dày thành và tụ dịch bờ cong lớn dạ dày. Vết thương vùng thượng vị lệch trái.

- 02 vết thương cánh tay trái 2x1 cm bờ nhám nhở băng thấm máu.

Qua giám định pháp y, các thương tích của Nguyễn Quang A bao gồm:

- Vết thương trên núm vú trái khoảng 2cm (khoảng liên sườn III) kích thước

0,5 cm x 0,2cm (nông) đã đóng vảy máu;

- Vết thương thượng vị trái sát bờ sườn trái tương ứng khoảng liên sườn VII kích thước 2cm x 3cm, còn chỉ khô;

- Vết thương rách da nông mặt trong 1/3 giữa cánh tay phải kích thước 1,5cm x 0,3cm, vết thương khô;

- 02 vết thương cánh tay trái gồm: 01 vết thương 1/3 giữa mặt trước cánh tay trái kích thước 4 cm x 0,3 cm, vết thương khô, còn chỉ và 01 vết thương 1/3 giữa mặt ngoài cánh tay trái kích thước 2cm x 0,2 cm, vết thương khô, còn chỉ;

- Vết thương xước da nông vùng cằm kích thước 2,5 cm x 0,1 cm có vuốt đuôi chuột lên trên;

- 01 vết xước da mũi trái kéo lên trên đuôi mắt trái kích thước 6cm x 0,1cm có vuốt đuôi chuột lên trên;

- 03 vết mổ nội soi vùng hạ sườn trái, phải và rốn (kích thước 1cm x 0,1 cm, mỗi vết vùng hạ sườn), (vùng rốn kích thước 2cm x 1 cm), còn chỉ, khô.

Quá trình điều tra, Nguyễn Việt T khai: T và Quang A không có mâu thuẫn gì lớn từ trước, ngày 05/6/2019 T và Quang A có cãi nhau về chuyện quan hệ bạn bè, Quang A chủ động nhắn tin hẹn T ra quán điện tử để đánh nhau. Sau khi bị Quang A đâm vào mắt, cộng thêm việc Quang A chửi bới thách thức, T dùng dao gây thương tích cho Quang A với mục đích cảnh cáo. T chủ định đâm vào vùng bắp tay của Quang A nhưng do Quang A giơ hai tay lên đỡ dao và cũng lao về phía T, hai người giằng co nên T không rõ đã gây thương tích vào những đâu trên người Quang A, sau khi đâm được vào bắp tay trái của Quang A thì hai người giằng co thêm một lúc rồi T dừng lại và bỏ đi.

Tại cơ quan điều tra, bị hại Nguyễn Quang A khai ngày 05/6/2019 Quang A và T phát sinh mâu thuẫn về chuyện bạn bè, Quang A bức tức nên nhắn tin hẹn T ra quán điện tử để nói chuyện và có thể đánh nhau. Khi T vừa ra đến nơi thì Quang A từ trong quán đi ra đâm vào mắt T, được mọi người can ngăn thì Quang A bỏ về nhà của ông ngoại tại số 61 ngõ 92 Đào Tấn. Do vẫn bức tức nên Quang A nhặt một thanh sắt ở cổng nhà rồi quay lại quán tìm T. Trong lúc đứng ở cửa quán, Quang A vút thanh sắt đi và thách thức T tiếp tục đánh nhau. Sau đó Quang A bị T dùng dao đâm như nội dung đã nêu trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho những người làm chứng nhận dạng Nguyễn Việt T đúng là người gây thương tích cho Nguyễn Quang A.

Cơ quan điều tra đã thu và trích xuất được 02 đoạn camera ghi lại hình ảnh sự việc, phù hợp lời khai của bị can và người bị hại.

Tại cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Việt T thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của T phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác đã thu thập trong quá trình điều tra.

Về trách nhiệm dân sự, Quang A yêu cầu T bồi thường khoản tiền

50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), trong đó: 21.300.000 đồng (có hoá đơn) là tiền viện phí, còn lại 10.000.000 đồng là tiền tổn hại sức khỏe, tinh thần, chi phí chăm sóc điều trị tại nhà khoảng 10.000.000 đồng, tiền thuốc khoảng 5.000.000 đồng, các chi phí xe cộ và dịch vụ khác khoảng 4.000.000 đồng (những khoản này không có hoá đơn).

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu sơn đỏ, đen, trắng biển kiểm soát 29B1 – 07336 là tài sản của bố đẻ T, ông Nguyễn Huy H. Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông Hưng quản lý sử dụng.

Đối với anh Trương Quý Dũng là người chở T về sau khi gây thương tích cho Quang A. Xét thấy việc này không liên quan đến hành vi phạm tội của T, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Dũng.

Nguyễn Quang A có hành vi lao vào đâm T trước, T không có yêu cầu khám thương. Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính đối với Nguyễn Quang A về hành vi Đánh nhau theo điểm a, khoản 2 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP.

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 555/TTPY ngày 28/6/2019 của T tâm pháp y – Sở y tế Hà Nội kết luận tỷ lệ tổn hại sức khỏe của Nguyễn Quang A như sau:

- Các vết thương, vết mổ, vết dẫn lưu đang liền sẹo: 04%
- Đứt sụn sườn VII bên trái: 03%
- Mổ thăm dò ổ bụng bằng nội soi cầm máu mạc nối lớn: 10%
- Nhiều khả năng các thương tích do vật có cạnh sắc gây nên.

Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 16%, tính theo phương pháp cộng lùi.

Cáo trạng số: 187/CT-VKS ngày 11 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm đ, Khoản 2, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trước ngày xét xử sơ thẩm, ông Nguyễn Huy H – bố đẻ của bị cáo giao nộp tài liệu thể hiện việc bồi thường cho bị hại số tiền là 50.000.000 đồng. Tại phiên tòa, ông Hưng khai việc bồi thường của ông là do bị cáo tự nguyện tác động, nhờ ông gặp bị hại để bồi thường. Cũng tại phiên tòa, ông không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này, ngoài ra ông không có yêu cầu gì khác.

Bị hại – anh Nguyễn Quang A có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm đ, Khoản 2, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét nhân thân bị cáo có 01 tiền sự đã hết thời hiệu; bị cáo đầu thú về hành vi của mình, bị cáo tại phiên tòa khai báo thành khẩn, bị cáo đã tác động gia đình để tự nguyện bồi thường cho bị hại, bị hại trong vụ án cũng có một phần lỗi do sau khi

được can ngăn vẫn tiếp tục nhất thanh sát quay lại quán thách thức bị cáo đánh nhau khiến tâm lý, tinh thần bị cáo bị kích động, sau khi nhận bồi thường, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đề nghị về hình phạt:

- Căn cứ Điểm đ, Khoản 2 Điều 134; Điểm e, b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ **24** tháng đến **30** tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Trước phiên tòa bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại không có yêu cầu gì về dân sự.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, mong sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình điều tra, truy tố liên quan đến việc giải quyết vụ án (Về hành vi, các quyết định tố tụng), Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành đúng các quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015;

[2] Nội dung: Tại phiên tòa hôm nay bị hại vắng mặt, xét thấy việc bị hại vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến nội dung vụ án, bị hại đã có lời khai đầy đủ, đã nhận tiền bồi thường và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với bị cáo đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 05/6/2019, tại khu vực trước cửa quán điện tử số 52 ngõ 92 Đào Tấn, Nguyễn Việt T đã có hành vi dùng dao (loại dao gọt hoa quả, chuôi bằng gỗ màu nâu dài khoảng 10 cm, lưỡi dao bản rộng khoảng 2 cm dài khoảng 15 cm) là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Nguyễn Quang A với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 16%. T đầu thú tại Công an phường C ngày 05/6/2019. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú/đầu thú, bản kết luận giám định pháp y thương tích cùng các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm đ, Khoản 2, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội và được pháp luật hình sự bảo vệ, mọi hành vi

xâm phạm sức khỏe của người khác đều phải xử lý theo quy định pháp luật. Xét nhân thân bị cáo có 01 tiền sự đã hết thời hiệu. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra, thể hiện bị cáo xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác, hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại. Bị hại đã có đơn đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về các tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội đã đến cơ quan công an đầu thú; Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại 50.000.000 đồng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị hại trong vụ án cũng có một phần lỗi, gây kích động tinh thần đối với bị cáo, chủ động nhắn tin gây sự trước đối với bị cáo. Do vậy cần thiết áp dụng các điểm b, e, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

* Về trách nhiệm dân sự: Trước phiên tòa bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường theo yêu cầu và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại không có yêu cầu gì về dân sự.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về Điều luật áp dụng, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như phần trách nhiệm dân sự, là có căn cứ, phù hợp các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điểm đ, Khoản 2 Điều 134; Điểm e, b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt:

- **Nguyễn Việt T 02 (Hai)** năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05 tháng 6 năm 2019.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Quang A đã nhận đủ số tiền bồi thường 50.000.000 (Năm mươi triệu) đồng và không yêu cầu gì khác về dân sự nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

- **Án phí:** Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 09 tháng 10 năm 2019; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Huy H có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THA dân sự quận B;
- UBND phường C, quận B, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Long